

Số: 08/2026/VBNY-VPCC

Ngày 05 tháng 08 năm 2026

VĂN BẢN NIÊM YẾT
“Việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản”

Căn cứ:

- Luật Công chứng số 46/2024/QH15 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Điều 44 Nghị định số: 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng.

Tại trụ sở UBND PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC, THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐÀO MẠNH HÙNG

Thực hiện việc niêm yết công khai trong thời hạn mười lăm ngày việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản được lập với nội dung sau:

I. NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN-DI SẢN

A. Người để lại Di sản:

Ông: **TRẦN NGỌC THANH**

ngày sinh: 12/11/1941

- Chết ngày: 18/01/2023 theo Trích lục khai tử bản sao số: 10/2023/TLKT-BS do UBND Phường Tân Xuân, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là phường Bình Phước, TP. Đồng Nai) cấp ngày: 30/01/2023.

B. Di sản:

Phần quyền sử dụng đất của người để lại di sản sử dụng chung trong hộ gia đình theo:

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **T 352207** do UBND tỉnh Bình Phước cấp ngày: 23/07/2001. Số vào sổ cấp GCN: 882 QSDĐ/UB.

- Được quyền sử dụng: 118,45 m² đất
- Tại: khu quy hoạch giao đất cho cán bộ công nhân viên Phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài (nay là phường Bình Phước, TP. Đồng Nai)

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phản ghi thêm
		118,45	T	Lâu dài	

* Theo Trích lục bản đồ địa chính - BN số: 260511-019 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Đồng Xoài thực hiện ngày 15/05/2026:

- Thửa đất số: 231; tờ bản đồ: 37
- Địa chỉ thửa đất: khu phố Phú Cường, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai (nay là khu phố Tân Phú 1, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai)
- Diện tích: 118,4 m²; Loại đất: Đất ở tại đô thị
- Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính mới được Sở TNMT tỉnh Bình Phước (cũ) ký duyệt ngày 12/10/2020 (nay là Sở Nông Nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai).
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
- Giấy chứng nhận: Số 882 do UBND tỉnh Bình Phước cấp ngày: 23/7/2001
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

- Thừa đất thuộc tờ bản đồ số Cụm ký hiệu Khu CBCNV, thửa số 00 (BĐĐC cũ)
- Thay đổi đường QH thành đường Nguyễn Thái Học. nhựa
- Diện tích giảm 0,05 m² ODT do làm tròn số.

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **T 092772** do UBND tỉnh Bình Phước cấp ngày: 25/09/2001. Số vào sổ cấp GCN: T00334 QSDĐ/2240 QĐ-UB.

- Được quyền sử dụng: 64,6 m² đất
- Tại: KP. Tân Xuân, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố Tân Xuân 1, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai)

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
37	82	64,6	T	Lâu dài	

* Theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất - BN số: 260511-021 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Đồng Xoài thực hiện ngày 16/05/2026:

- Thừa đất số: 17 ; Tờ bản đồ số: 215 Diện tích: 164,0 m²
- Loại đất: Đất ở tại đô thị Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: Khu phố tân tiến, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: phường Bình Phước, TP. Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Sổ phát hành T092772, số vào sổ T00334 cấp ngày 25/9/2001
- Diện tích trên giấy tờ: 64,6 m²; loại đất trên giấy tờ: ODT
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Thừa đất thuộc thửa 82, tờ bản đồ 37 cũ.
- Có bản mô tả ranh giới mốc giới kèm theo
- Tờ 215 thay thế cho tờ 28 phường Tân Xuân cũ theo CV-106 ngày 08/7/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 64,6 m² ; Loại đất: ODT
- Thửa 17-1 được tách ra từ thửa 17, tờ bản đồ 215 (do đo gộp)
- Thửa 17-1 có số thửa chính thức: 70

3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **S 907395** do UBND thị xã Đồng Nai cấp ngày: 08/03/2002. Số vào sổ cấp GCN: 00071 QSDĐ/279 QĐ-UB.

- Được quyền sử dụng: 107 m² đất
- Tại: KP. Tân Xuân, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố Tân Xuân 1, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai)

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
		107	T	Lâu dài	Nhận QSDĐ của ông: Trần Hữu Loan GCNQSDĐ số: 873/QSDĐ/ĐX ký ngày: 26/04/1994

* Theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất - BN số: 260511-023 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Đồng Xoài thực hiện ngày 16/05/2026:

- Thửa đất số: 17 ; Tờ bản đồ số: 215 Diện tích: 164,0 m²
- Loại đất: ODT Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: Khu phố Tân Tiến, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: phường Bình Phước, TP. Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Số phát hành S907395, số vào sổ 00071 cấp ngày 08/03/2002
- Diện tích trên giấy tờ: 107 m²; loại đất trên giấy tờ: ODT
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Thửa đất thuộc thửa 00, tờ bản đồ 00 cũ (khu đo đạc lập)
- Diện tích giảm 0,9 m² so với GCN đã cấp (Có bản mô tả ranh giới mốc giới kèm theo)
- Tờ 215 thay thế cho tờ 28 phường Tân Xuân cũ theo CV-106 ngày 08/7/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 106,1 m² ; Loại đất: ODT
- Thửa 17-2 được tách ra từ thửa 17, tờ bản đồ 215 (do đo gộp)
- Thửa 17-2 có số thửa chính thức: 71

4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **V 842415** do UBND thị xã Đồng Nai cấp ngày: 11/12/2002. Số vào sổ cấp GCN: 00274 QSDĐ/2928 QĐUB.

- Được quyền sử dụng: 1530 m² đất
- Tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố Tân Bình 1, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai)

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
58	248 ^a	150	T	Lâu dài	Nhận QSDĐ của hộ: Lâm Hòa GCN QSDĐ số: 00513/QSDĐ/2239/QĐ-UB ký ngày: 25/09/2001
58	248 ^a	1380	Vườn	01/2051	

* Theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất - BN số: 260511-022 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Đồng Xoài thực hiện ngày 25/05/2026:

- Thửa đất số: 397 ; Tờ bản đồ số: 78 Diện tích: 1359,8 m²
- Loại đất: ODT+CLN Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: khu phố Tân Trà 2, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Trần Ngọc Thanh
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: 282/28/7, khu phố 2, phường Trăn Biên, TP. Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN số V 842415 số vào sổ 00274 do UBND TX Đồng Xoài ký ngày 11/12/2002, tờ 58, thửa 248a
- Diện tích trên giấy tờ: 1530,0 m²; loại đất trên giấy tờ: 150,0 m² ODT + 1380 m² CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Diện tích giảm 115,9 m² so với GCN đã cấp được giải trình cụ thể tại Bản mô tả ranh giới kèm theo.

- Tờ bản đồ số 78 phường Bình Phước thay thế cho tờ BĐ số 5 phường Tân Bình cũ.
- Toàn bộ diện tích nằm trong quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 theo Quyết định số 63/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/01/2019 và được điều chỉnh theo Quyết định số 1228/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/07/2022
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 1414,1 m²
- Loại đất: Đất ở tại đô thị (150,0 m²); Đất trồng cây lâu năm (1264,1 m²)
- Số thửa chính thức là: 397

5. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **V 997505** do UBND thị xã Đồng Nai cấp ngày: 02/07/2003. Sổ vào sổ cấp GCN: 00429 QSDĐ/2341 QĐUB.

- Được quyền sử dụng: 432 m² đất
- Tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố Tân Bình 1, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai)

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phản ghi thêm
58	248 ^b	432	Vườn	01/2051	Nhận QSDĐ của hộ: Lâm Hòa GCN QSDĐ số: 00513/QSDĐ/2239/QĐ-UB ký ngày: 25/09/2001

* Theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất - BN số: 260511-020 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Đồng Xoài thực hiện ngày 25/05/2026:

- Thửa đất số: 398 ; Tờ bản đồ số: 78 Diện tích: 521,7 m²
- Loại đất: Đất trồng cây lâu năm Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: khu phố Tân Trà 2, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: 282/28/7, khu phố 2, phường Trần Biên, TP Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN số V 997505 số vào sổ 00429 do UBND TX Đồng Xoài ký ngày 02/7/2003, tờ 58, thửa 248b
- Diện tích trên giấy tờ: 432,0 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Diện tích giảm 0,7 m² so với GCN đã cấp được giải trình cụ thể tại Bản mô tả ranh giới kèm theo.
- Tờ bản đồ số 78 phường Bình Phước thay thế cho tờ BĐ số 5 phường Tân Bình cũ.
- Toàn bộ diện tích nằm trong quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 theo Quyết định số 63/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/01/2019 và được điều chỉnh theo Quyết định số 1228/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/07/2022
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:
- Diện tích: 431,3 m² ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
- Số thửa chính thức là 398

II. NGƯỜI TIẾN HÀNH PHÂN CHIA DI SẢN

A. Những người tiến hành phân chia:

1. Bà: **NGUYỄN THỊ HUỆ**

ngày sinh: 09/09/1940

- CCCD số: 0791 4000 1703 cấp ngày: 04/04/2021 tại: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội
- Địa chỉ: 282/28/7 khu phố 2, Trung Dũng, TP. Biên Hòa, Đồng Nai (nay là phường Trần Biên, TP. Đồng Nai)
- Quan hệ với người để lại Di sản: Vợ
- 2. Bà: **TRẦN DIỄM THÚY** ngày sinh: 23/11/1972
- CCCD số: 0751 7200 8476 cấp ngày: 18/07/2022 tại: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội
- Địa chỉ: 282/28/7 khu phố 2, Trung Dũng, TP. Biên Hòa, Đồng Nai (nay là phường Trần Biên, TP. Đồng Nai)
- Quan hệ với người để lại Di sản: Con ruột
- 3. Ông: **TRẦN QUỐC HÙNG** ngày sinh: 13/05/1967
- CCCD số: 0680 6700 0165 cấp ngày: 07/04/2021 tại: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội
- Địa chỉ: 95PA2 T4 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh (nay là 95PA2 T4 Pasteur, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh)
- Quan hệ với người để lại Di sản: Con ruột

B. Những người ở cùng hàng thừa kế nhưng đã chết hoặc từ chối nhận di sản:

1. Cha của ông Trần Ngọc Thanh là ông Hứa Đây, sinh năm 1910, mất năm 1981, đã chết trước người để lại di sản và không có giấy chứng tử.
1. Mẹ của ông Trần Ngọc Thanh là ông Trần Thị Hai sinh năm 1917, mất năm 1994, đã chết trước người để lại di sản và không có giấy chứng tử.

GHI CHÚ:

Căn cứ theo quy định tại Điều 44, Nghị định số 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng, Văn phòng công chứng Đào Mạnh Hùng, thành phố Đồng Nai tiến hành niêm yết công khai Văn bản niêm yết về việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản của ông Trần Ngọc Thanh tại UBND phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày.

Nếu có khiếu nại, tố cáo về việc bỏ sót, giấu giếm người thừa kế; di sản không thuộc quyền sử dụng của người để lại di sản thì khiếu nại, tố cáo đó được gửi cho Văn phòng công chứng Đào Mạnh Hùng, thành phố Đồng Nai. Địa chỉ: F259, đường Võ Thị Sáu, khu phố Vinh Thạnh, phường Trần Biên, TP. Đồng Nai trong vòng 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày niêm yết văn bản thông báo này.

Sau 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày niêm yết văn bản này nếu không có tranh chấp, khiếu nại. Văn phòng công chứng Đào Mạnh Hùng tiến hành công chứng văn bản phân chia di sản nêu trên theo quy định của pháp luật. Mọi tranh chấp, khiếu nại (Nếu có) sau ngày Văn phòng công chứng Đào Mạnh Hùng chứng nhận văn bản phân chia di sản này sẽ do Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết.

**ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG
ĐÀO MẠNH HÙNG**



Công Chứng Viên
Đào Mạnh Hùng

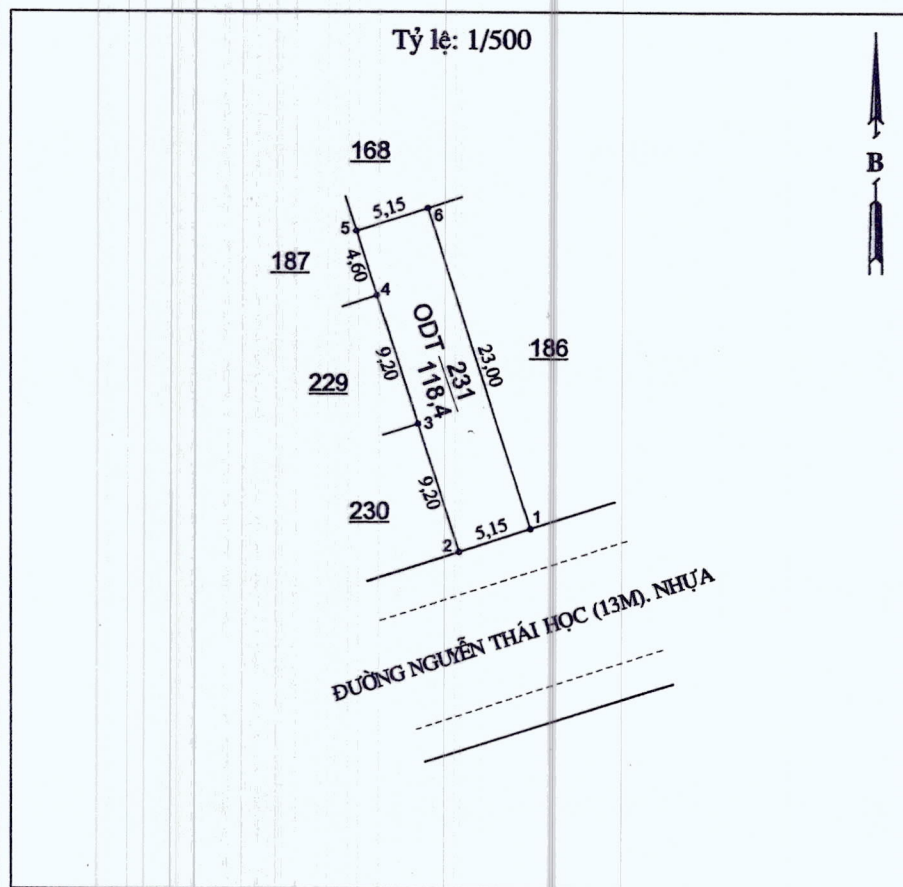
TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

BN số: 260511-019

- Thửa đất số: 231 ; Tờ bản đồ: 37
Địa chỉ thửa đất: Khu phố Phú Cường, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
- Diện tích: 118,4 m² ; Loại đất: Đất ở tại đô thị
Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính mới được Sở TNMT tỉnh Bình Phước (cũ) ký duyệt ngày 12/10/2020 (nay là Sở Nông Nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai).
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
- Giấy chứng nhận: Số 882 do UBND tỉnh Bình Phước cấp ngày: 23/7/2001
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):
 - Thửa đất thuộc tờ bản đồ số Cụm ký hiệu Khu CBCNV, thửa số 00 (BĐDC cũ)
 - Thay đổi đường QH thành đường Nguyễn Thái Học. nhựa
 - Diện tích giảm 0,05m² ODT do làm tròn số.
- Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước Cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1275328,47	568407,71	5,15
2	1275326,90	568402,80	9,20
3	1275335,66	568400,00	9,20
4	1275344,42	568397,19	4,60
5	1275348,80	568395,78	5,15
6	1275350,37	568400,69	23,00
1	1275328,47	568407,71	

Ngày 14 tháng 5 năm 2026

Bình Phước, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGƯỜI TRÍCH LỤC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH ĐỒNG XOÀI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Chu Văn Sơn



Nguyễn Thanh Trí

Lô 02	Ô HUY
Lô 207	
Lô 208	
Lô 209	

ĐƯỜNG 9 H

Bình Phước, ngày 16 tháng 5 năm 2026

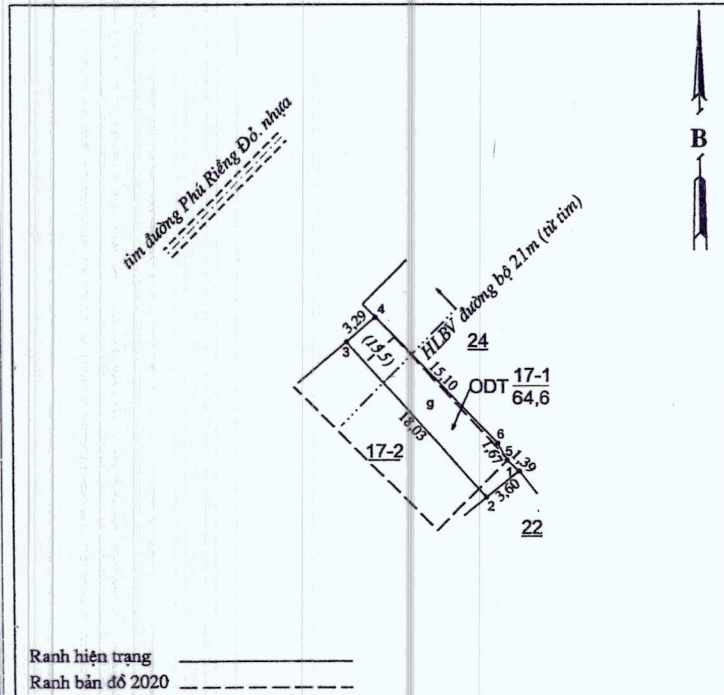
PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 17 ; Tờ bản đồ số: 215 Diện tích: 164,0m²
Loại đất: Đất ở tại đô thị Hình thức sử dụng: Riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Khu phố Tân Tiến, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Sổ phát hành T092772, số vào sổ T00334 cấp ngày 25/9/2001
- Diện tích trên giấy tờ: 64,6 m² ; loại đất trên giấy tờ: ODT
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: - Thửa đất thuộc thửa 82, tờ bản đồ 37 cũ.
- Có bản mô tả ranh giới mốc giới kèm theo
- Tờ 215 thay thế cho tờ 28 phường Tân Xuân cũ theo CV-106 ngày 08/7/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 64,6 m² Loại đất: ODT
Thửa 17-1 được tách ra từ thửa 17, tờ bản đồ 215 (cho đo gộp)
Thửa 17-1 có số thửa chính thức: 16

8. Sơ đồ thửa đất:

Tỷ lệ: 1/500

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa (*)			Kích thước Cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1275336,37	570440,52	3,60
2	1275334,10	570437,72	
3	1275347,52	570425,68	18,03
4	1275349,63	570428,20	3,29
5	1275338,78	570438,71	15,10
6	1275337,32	570439,52	1,67
1	1275336,37	570440,52	1,39

(*) Chỉ thực hiện khi chỉnh lý BĐĐC/Trích đo BĐĐC ở hệ VN-2000

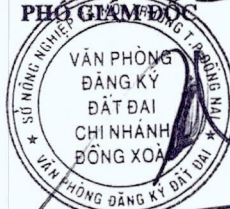
Cán bộ đo đạc (**)

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Hoàng Minh

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH ĐỒNG XÒAI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(TRẦN TIẾN LỤC)

Ghi chú:

(**) Cán bộ đo đạc ký đối với trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị đo đạc.

(***) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

ỦY BAN NHÂN DÂN

Tỉnh: Bình Phước

CHỨNG NHẬN

Họ tên: Nguyễn Thị Huệ CMND số: 270083958
KP. Tân Xuân - P. Tân Xuân - TP. Đồng Xoài - T. Bình Phước
Được quyền sử dụng (64,6) m² đất.

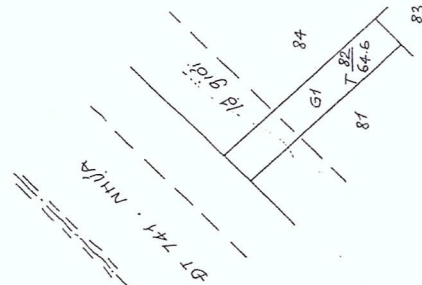
Tại: KP. Tân Xuân - Phường Tân Xuân
Thị xã Đồng Xoài
Tỉnh Bình Phước

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
37	82	64,6	T	Lâu dài	

Tỷ lệ: 1/500

PHƯỜNG TÂN XUÂN



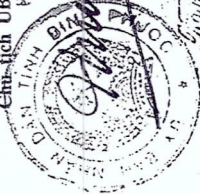
PHƯỜNG TÂN XUÂN

23.8.2001



Ngày 25 tháng 7 năm 2001

Chủ tịch UBND
PHÓ CHỦ TỊCH



Vào sổ cấp giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất

Số 7.00.374...QSDĐ/224C P.Đ-UB

Nguyễn Thị Huệ

Bình Phước, ngày 16 tháng 5 năm 2026

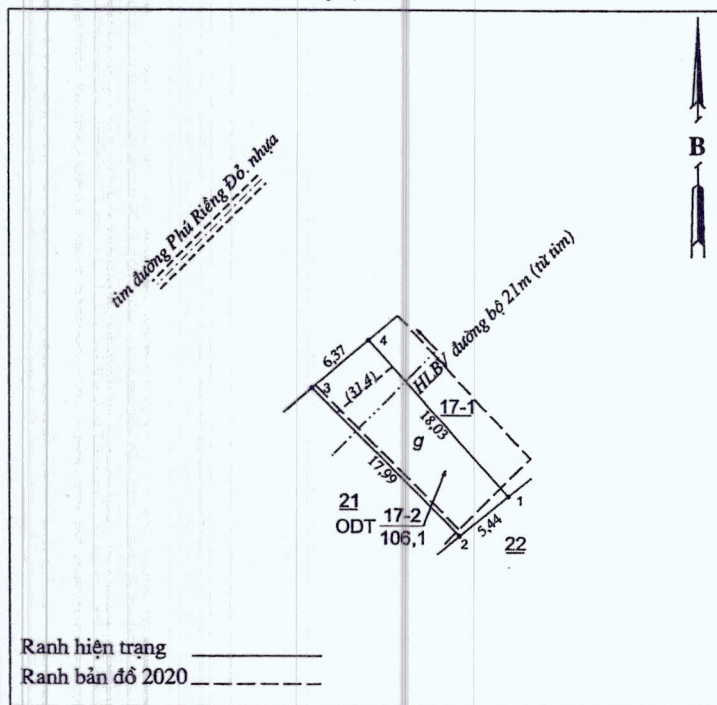
PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 17 ; Tờ bản đồ số: 215 Diện tích: 164,0 m²
Loại đất: ODT Hình thức sử dụng: Riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Khu phố tân tiến, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Sổ phát hành S907395, số vào sổ 00071 cấp ngày 08/3/2002
 - Diện tích trên giấy tờ: 107 m² ; loại đất trên giấy tờ: ODT
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Thửa đất thuộc thửa 00, tờ bản đồ 00 cũ (khu đo đạc lập)
 - Diện tích giảm 0,9m² so với GCN đã cấp (có bản mô tả ranh giới mốc giới kèm theo)
 - Tờ 215 thay thế cho tờ 28 phường Tân Xuân cũ theo CV-106 ngày 08/7/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 106,1 m² Loại đất: ODT
Thửa 17-2 được tách ra từ thửa 17, tờ 215 (do đo gộp)
Thửa 17-2 có số thửa chính thức: 71

8. Sơ đồ thửa đất:

Tỷ lệ: 1/500

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa (*)			Kích thước Cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1275334,10	570437,72	5,44
2	1275330,68	570433,49	
3	1275343,44	570420,79	17,99
4	1275347,52	570425,68	6,37
1	1275334,10	570437,72	18,03

(*) Chỉ thực hiện khi chính lý BĐĐC/trích đo BĐĐC ở hệ VN-2000

Ranh hiện trạng _____
Ranh bản đồ 2020 _____

Cán bộ đo đạc (**)

Nguyễn Hoàng Minh

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH ĐỒNG XÔI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRẦN TIẾN LỰC

Ghi chú:

(**) Cán bộ đo đạc ký đối với trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị đo đạc.

(***) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

ỦY BAN NHÂN DÂN

THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI

CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Thị Huệ CMND:

Địa chỉ: KP. Tân xuân – P. Tân Xuân – Thị xã Đồng Xoài – Tỉnh Bình Phước

Được quyền sử dụng m² đất.
(107)

Tại: KP. Tân Xuân - Phường Tân Xuân

Lại: Thị xã Đồng Xoài

Tỉnh Bình Phước.

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
		107	T	Lâu dài	Nhận, QSDĐ của ông: Trần Hữu Loan CCNQSDĐ Số: 873/QSDĐ/ĐX Ký ngày: 26/04/1994

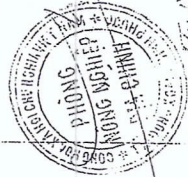
Ngày . . . tháng . . . năm 1962

Vào sổ cấp giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất

Quyển sử dụng tại
Số.....~~2000~~771/.QSDĐ/27.9.16.113

Wm. L. R. R. R. R.

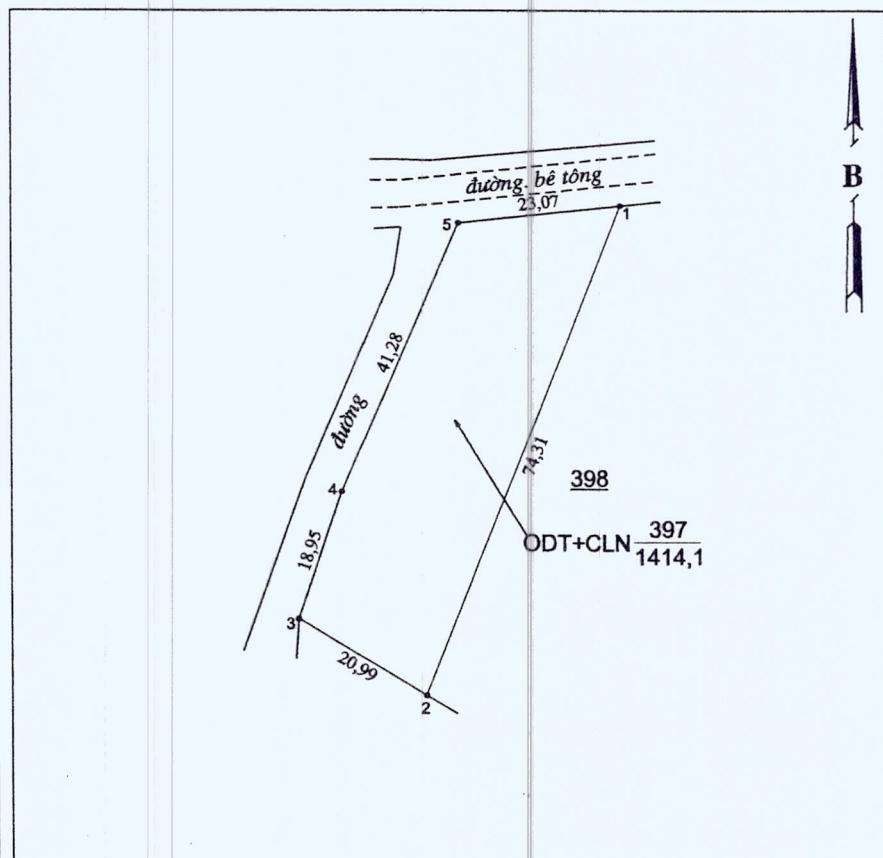


Phong MN - A
Nguyen S. Thanh & Son
of
Phong

30012

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

- Thửa đất số: 397 ; Tờ bản đồ số: 78 Diện tích: 1359,8 m²
Loại đất: ODT+CLN Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: khu phố Tân Trà 2, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Trần Ngọc Thanh
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: 282/28/7, khu phố 2, phường Trần Biên, TP Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN số V 842415 số vào sổ 00274 do UBND TX Đồng Xoài ký ngày 11/12/2002, tờ 58, thửa 248a
- Diện tích trên giấy tờ: 1530,0 m² ; loại đất trên giấy tờ: 150,0m2 ODT + 1380m2 CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Diện tích giảm 115,9m2 so với GCN đã cấp được giải trình cụ thể tại Bản mô tả ranh giới kèm theo.
- Tờ bản đồ số 78 phường Bình Phước thay thế cho tờ BD số 5 phường Tân Bình cũ.
- Toàn bộ diện tích nằm trong quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 theo Quyết định số 63/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/01/2019 và được điều chỉnh theo Quyết định số 1228/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/07/2022
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 1414,1 m²
Loại đất: Đất ở tại đô thị (150,0 m²); Đất trồng cây lâu năm (1264,1 m²)
- Số thửa chính thức là 397
- Sơ đồ thửa đất: Tỷ lệ: 1/1000
- Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa (*)			Kích thước Cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1274464,83	569031,33	74,31
2	1274395,89	569003,61	
3	1274406,70	568985,62	20,99
4	1274424,62	568991,78	18,95
5	1274462,42	569008,38	41,28
1	1274464,83	569031,33	23,07

(*) Chỉ thực hiện khi chính lý BĐDC/trích đo BĐDC ở hệ VN-2000

Cán bộ đo đạc ()**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Mạnh Tiến

Ngày 25 tháng 5 năm 2026

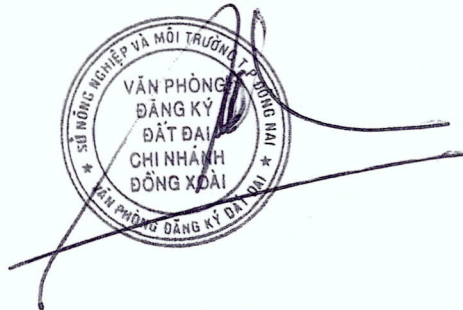
Người sử dụng, quản lý đất (*)**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Ngọc Thanh

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH ĐỒNG XOÀI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Tiến Lực

Ghi chú:

(**) Cán bộ đo đạc ký đối với trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị đo đạc.

(***) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI

No.

CMIND:

Được quyền sử dụng (1.530) m² đất.

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
58	248 ^a	150	T	Lưu dài	Nhận QSDĐ của hộ:
58	248 ^a	1.380	Vườn	01/2051	Lâm Hòa GCN QSDĐ
					Số: 00513/QSDĐ/2239/QĐ
					Ký ngày: 25/9/2001

Chutich, UBND
BUC CHUTICH

Quyền sử dụng đất

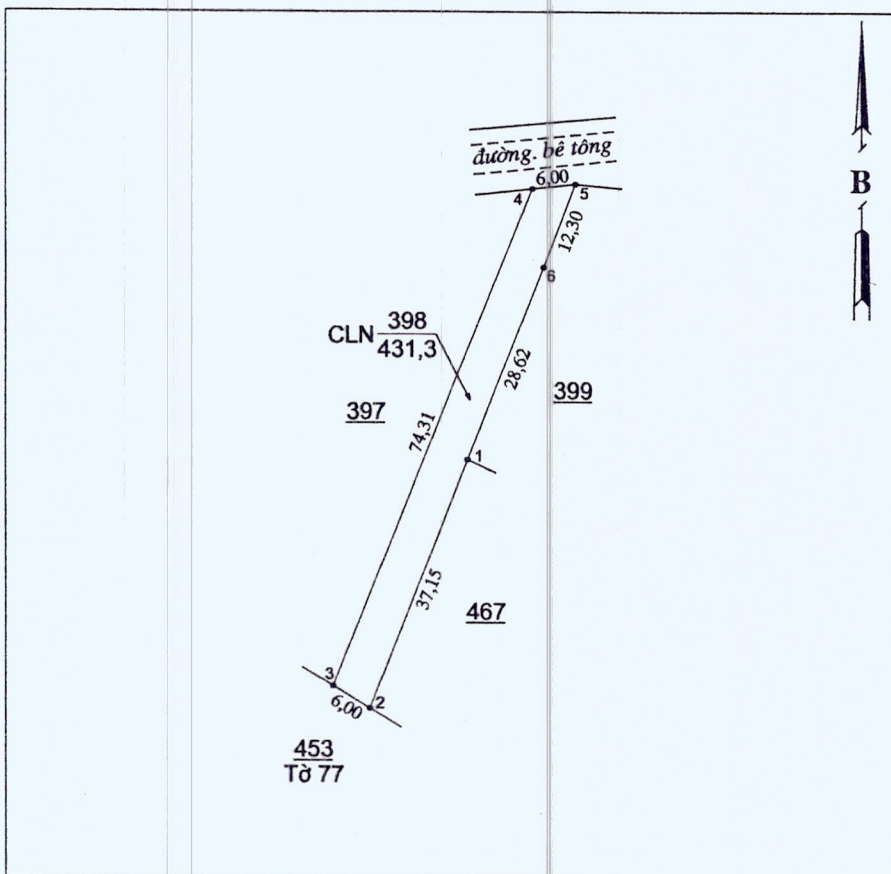
Số. 00.2721.OSD/2128/KĐUB

Nguyen Binh Hung

Phường Bình Phước, ngày 25 tháng 5 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 398 ; Tờ bản đồ số: 78 Diện tích: 521,7 m²
 Loại đất: Đất trồng cây lâu năm Hình thức sử dụng: Riêng
2. Địa chỉ thửa đất: khu phố Tân Trà 2, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Huệ
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: 282/28/7, khu phố 2, phường Trăn Biên, TP Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN số V 997505 số vào sổ 00429 do UBND TX Đồng Xoài ký ngày 02/7/2003, tờ 58, thửa 248b
 - Diện tích trên giấy tờ: 432,0 m² ; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
 - Diện tích giảm 0,7m² so với GCN đã cấp được giải trình cụ thể tại Bản mô tả ranh giới kèm theo.
 - Tờ bản đồ số 78 phường Bình Phước thay thế cho tờ BD số 5 phường Tân Bình cũ.
 - Toàn bộ diện tích nằm trong quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 theo Quyết định số 63/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/01/2019 và được điều chỉnh theo Quyết định số 1228/QĐ-UB thành phố Đồng Xoài ngày 11/07/2022
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 431,3 m² ; Loại đất: Đất trồng cây lâu năm
 - Số thửa chính thức là 398
8. Sơ đồ thửa đất: Tỷ lệ: 1/1000
9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa (*)			Kích thước Cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1274427,36	569022,38	37,15
2	1274392,80	569008,75	
3	1274395,89	569003,61	6,00
4	1274464,83	569031,33	74,31
5	1274465,46	569037,29	6,00
6	1274453,98	569032,88	12,30
1	1274427,36	569022,38	28,62

(*) Chỉ thực hiện khi chỉnh lý BĐDC/trích đo BĐDC ở hệ VN-2000

Cán bộ đo đạc (**)
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Mạnh Tiến

Ngày 25 tháng 5 năm 2026

Người sử dụng, quản lý đất (***)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
 nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thị Huệ

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH ĐỒNG XOÀI

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Tiến Lực

Ghi chú:

(**) Cán bộ đo đạc ký đối với trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị đo đạc.

(***) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

THI XÃ ĐỒNG XOÀI

Họ: **Nguyễn Thị Huệ** CMND:
 Địa chỉ: Phường Tân Xuân – Thị xã Đồng Xoài – Tỉnh Bình Phước
 Được quyền sử dụng (432) m² đất.

Tại: Phường Tân Bình
Thị xã Đông Xoài
Tỉnh Bình Phước.

Theo bảng liệt kê dưới đây:

[illegible]

Ngày... tháng... năm...

Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất

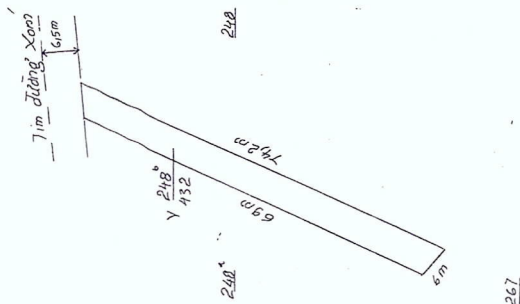
MS. A. 9. 2. 1. QSD. 1. 2. 3. 4. 5. / 6. 7. 8. 9.

2000

24/6/2003

TRƯỜNG PHÒNG

James Bird Young



TỈNH BÌNH PHƯỚC
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
UBND PHƯỜNG TÂN XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2023/TLKT-BS

Tân Xuân, ngày 30 tháng 01 năm 2023

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: TRẦN NGỌC THANH

Ngày, tháng, năm sinh: 12/11/1941

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 075041002870, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2022

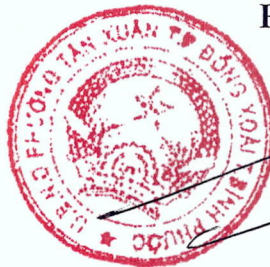
Đã chết vào lúc 14 giờ 20 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2023 ghi bằng chữ: Mười bốn giờ, hai mươi phút, ngày mười tám, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba
Nơi chết: 107/12 tổ 3, khu phố 2, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Số: 10/2023 ngày 30 tháng 01 năm 2023

Thực hiện trích lục từ: Sổ đăng ký khai tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
Phó chủ tịch



Lê Thị Hương Giang

Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA
ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an

Công an Tỉnh Đồng Nai⁽¹⁾
Công an Phường Bình Phước⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 002121/XN

Bp..., ngày 15 tháng 04 năm 2026

XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ

Theo đề nghị của Ông/Bà: NGUYỄN THỊ HUỆ

Số định danh cá nhân: 079140001703

CÔNG AN⁽²⁾CÔNG AN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC XÁC NHẬN:

I. Họ, chữ đệm và tên của Ông/Bà: NGUYỄN THỊ HUỆ

- Ngày, tháng, năm sinh: 09/09/1940
- Giới tính: Nữ
- Số định danh cá nhân: 079140001703
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Phật giáo
- Quê quán: Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai
- Nơi đăng ký khai sinh: Phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
- Nơi thường trú: 282/28/7, Khu phố Nam Hà, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai
- Nơi tạm trú:
- Nơi ở hiện tại: 282/28/7, Khu phố 2, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai
- Họ, chữ đệm và tên chủ hộ: 12. Quan hệ với chủ hộ: Chủ hộ
- Số định danh cá nhân của chủ hộ:

II. Thông tin các thành viên khác trong hộ gia đình:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Quan hệ với chủ hộ
1					

III. Nội dung xác nhận khác (các nơi cư trú trước đây, thời gian sinh sống tại từng nơi cư trú, hình thức đăng ký cư trú và các thông tin về cư trú khác có trong Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...): Thời điểm ngày 23/7/2001 hộ bà Nguyễn Thị Huệ có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Tân Xuân, Đồng Xoài, Đồng Phú, Bình Phước (nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai). Hộ gồm nhân khẩu sau:

Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1940, chủ hộ

Thời điểm ngày 25/9/2001 hộ bà Nguyễn Thị Huệ có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Tân Xuân, Đồng Xoài, Đồng Phú, Bình Phước (nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai). Hộ gồm nhân khẩu sau:

Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1940, chủ hộ

Thời điểm ngày 08/3/2002 hộ bà Nguyễn Thị Huệ có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Tân Xuân, Đồng Xoài, Đồng Phú, Bình Phước (nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai). Hộ gồm nhân khẩu sau:

Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1940, chủ hộ

Thời điểm ngày 11/12/2002 hộ bà Nguyễn Thị Huệ có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Tân Xuân,

Đồng Xoài, Đồng Phú, Bình Phước (nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai). Hộ gồm nhân khẩu sau:

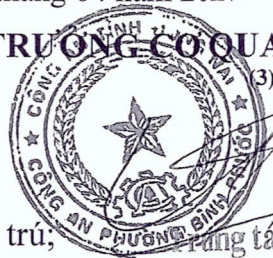
Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1940, chủ hộ

Thời điểm ngày 02/7/2003 hộ bà Nguyễn Thị Huệ có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai). Hộ gồm nhân khẩu sau:

1. Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1940, chủ hộ
2. Trần Ngọc Thanh, sinh năm 1941, chồng

Giấy này có giá trị sử dụng đến hết ngày: 15 tháng 04 năm 2027

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ



Chú thích:

- (1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú;
- (2) Cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân;
- (3) Thủ trưởng cơ quan đăng ký cư trú ký ghi rõ họ tên hoặc ký số hoặc xác nhận bằng hình thức xác thực khác.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 079140001703

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ HUỆ

Ngày sinh / Date of birth: 09/09/1940

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Đồng Nai

Nơi thường trú / Place of residence: 282/28/7 KP2

Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai



Đã hết hạn
Date of expiry:
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
 Nốt ruồi C 3cm dưới sau mề
 phải
 Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 04/04/2021

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trở trái
Left index finger

Ngân trợ ph

Phạm Công Nguyên

IDVNM1400017032079140001703<<2
4009090F9912315VNM<<<<<<<<<<4
NGUYEN<<THI<HUE<<<<<<<<<<<<<

14:27 ☺



3G



Thông tin Căn cước công dân

Số CCCD

0791 4000 1703



Số CMND

285 243 447

Họ và tên

Nguyễn Thị Huệ

Giới tính

Nữ

Ngày sinh

09/09/1940

Nơi thường trú

**282/28/7 KP2, Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng
Nai**

Ngày cấp CCCD

04/04/2021

Thông tin này được lấy từ mã QR in trên CCCD, Zalo
không chịu trách nhiệm về tính xác thực

Số: 69 /GXN

**GIẤY XÁC NHẬN
SỐ CHỨNG MINH NHÂN DÂN**

CÔNG AN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC XÁC NHẬN:

Ông/bà: NGUYỄN THỊ HUỆ

Ngày, tháng, năm sinh: 09/09/1940;

Giới tính: Nữ

Nơi cư trú: KP2, Trung Dũng, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Ông/bà có tên nêu trên đã được cấp:

1. Chứng minh nhân dân 09 số đã cấp có thông tin như sau:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUỆ; Ngày, tháng, năm sinh: 09/09/1940

Giới tính: Nữ; Số Chứng minh nhân dân **270083956**

Ngày cấp: 28/6/1978 ; Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai

2. Chứng minh nhân dân 09 số đã cấp có thông tin như sau:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUỆ; Ngày, tháng, năm sinh: 09/09/1940

Giới tính: Nữ; Số Chứng minh nhân dân: **285243447**

Ngày cấp:; Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước

Bình Phước, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**KT. TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG**



Trung tá Vương Khả Mùi

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

TỈNH LAM-DONG

QUẬN: BAO LOC

XÃ: THIEN LAC

Số hiệu 039

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng TRAN NGOC THANH

nghề-nghiệp Quan-nhan

sinh ngày 12 tháng 11 năm 1941

tại Sai-Gon

cur-sở tại /

tạm trú tại KBC.4.009

Tên, họ cha chồng Vo-Danh

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Tran-Thi-Hai

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ NGUYEN-THI-HUE

nghề-nghiệp Tho-May

sinh ngày 09 tháng 09 năm 1940

tại Thanh-Loc-Thon, Gia-Dinh

cur-sở tại /

tạm-trú tại Thien-Lac, Bao-Loc, Lam-Dong.

Tên, họ cha vợ Nguyen-Van-Hoi (s)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Tran-Thi-Kiem (s)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới muoi hai, thang nam, nam mot ngan chin tram

san muoi bay (12/05/1967)

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khê không

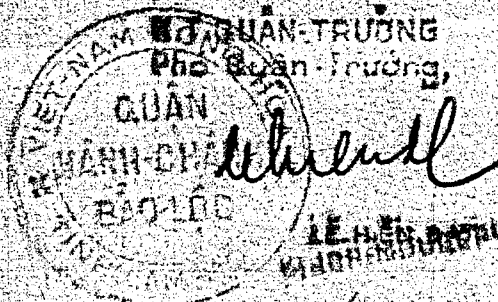
ngày — tháng — năm —

tại Thien-Lac, ngày 12 thang 05 nam 1967.

NHAN THUC :

Chữ ký của ông Nguyễn-Ta-Sum
Ông-Tích UBHC xã kiêm Ủy-Viên Hộ-Tích
xã Thien-Lac đã ký bên đây ./-

Bao-Loc, ngày / /1967.



Trích y bốn chính

Thien-Lac, ngày 12 thang 05 nam 1967

Viên-chức Hộ-tích,

Ông-Tích kiêm Ủy-Viên Hộ-Tích xã Thien-Lac

NGUYEN-TA-SUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No. 075172008476

Họ và tên / Full name:

TRẦN DIỄM THÚY

Ngày sinh / Date of birth: 23/11/1972

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Nơi thường trú / Place of residence: 282/28/7, KP2

Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Có giá trị đến / 23/11/2032
Date of expiry

Ngân trợ phá
Bên trái: Ngân trợ phá

IDVNM1720084763075172008476<<9
7211232F3211234VNM<<<<<<<<<<0
TRAN<<DIEM<THUY<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 31/2023

GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **TRẦN DIỄM THÚY**

Ngày, tháng, năm sinh: 23/11/1972

Ghi bằng chữ: Ngày hai mươi ba, tháng mười

một, năm một nghìn chín trăm bảy mươi hai

Giới tính: Nữ

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Quê quán: Đồng Nai

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: **NGUYỄN THỊ HUỆ**

Năm sinh: 09/9/1940

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: 282/28/7 Khu phố 2, phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Họ, chữ đệm, tên người cha: **TRẦN NGỌC THANH**

Năm sinh: 12/11/1941

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: **TRẦN DIỄM THÚY**

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 075172008476, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 18/7/2022

Nơi đăng ký khai sinh: UBND Phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Ngày, tháng, năm đăng ký: 08/02/2023

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Đã ký)

Lê Thanh Đăng

TỈNH ĐỒNG NAI

THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

UBND PHƯỜNG TRUNG DŨNG

Số: 74/2023/GKS-BS

Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

Trung Dũng ngày 08 tháng 02 năm 2023



PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Đăng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card



Số / No.: **068067000165**

Họ và tên / Full name: **TRẦN QUỐC HÙNG**

Ngày sinh / Date of birth: **13/05/1967**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin: **Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai**

Nơi thường trú / Place of residence: **95PA2 T4 Pasteur**

Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Có giá trị đến: **13/05/2027**
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
 Nốt ruồi C: 1cm dưới đuôi mắt trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 07/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM0670001655068067000165<<1
6705134M2705136VNM<<<<<<<<<<0
TRAN<<QUOC<HUNG<<<<<<<<<<<<<<



Số: 82

GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: TRẦN QUỐC HÙNG

Ngày, tháng, năm sinh: 13/5/1967 Ghi bằng chữ: Ngày mười ba, tháng năm, năm một nghìn chín trăm sáu mươi bảy

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Bảo Lộc, Lâm Đồng

Quê quán: Phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: NGUYỄN THỊ HUỆ

Năm sinh: 1940 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: 282/28/7 khu phố 2, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Họ, chữ đệm, tên người cha: TRẦN NGỌC THANH

Năm sinh: 1941 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: TRẦN QUỐC HÙNG

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 068067000165, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 07/4/2021

Nơi đăng ký khai sinh: UBND Phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

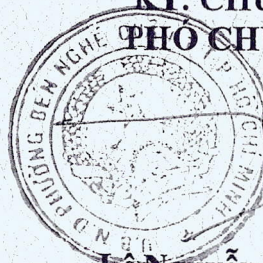
Ngày, tháng, năm đăng ký: 12/05/2025

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
(Đã ký)

Lê Minh Phát

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1
UBND PHƯỜNG BẾN NGHÉ
Số: 411/GKS-BS

Sao từ Sổ đăng ký khai sinh
Bến Nghé, ngày 09 tháng 06 năm 2025
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Nguyễn Việt Nam

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG
ĐÀO MẠNH HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

Đồng Nai, ngày 07 tháng 08 năm 2026

BIÊN BẢN NIÊM YẾT VIỆC TIẾP NHẬN
CÔNG CHỨNG VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN THEO PHÁP LUẬT

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 07 tháng 08 năm 2026, tại Bảng niêm yết Trụ sở UBND phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai

1. Đại diện Văn Phòng Công Chứng Đào Mạnh Hùng, thành phố Đồng Nai

- Ông: Đào Mạnh Hùng

- Chức vụ: Trưởng Văn Phòng Công Chứng Đào Mạnh Hùng

2. Đại diện UBND phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai

- Ông: Đào Đình Chí

- Chức vụ: PHÓ CHỦ TỊCH

Đại diện Văn Phòng Công Chứng Đào Mạnh Hùng, thành phố Đồng Nai tiến hành niêm yết thông báo việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản theo pháp luật ông Trần Ngọc Thanh để lại.

Thông báo việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản theo pháp luật này được niêm yết trong vòng 15 (mười lăm) ngày tính từ 09 giờ 15 phút, ngày 07 tháng 08 năm 2026 đến hết ngày 22 tháng 08 năm 2026

ĐẠI DIỆN UBND
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Đình Chí

ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG
ĐÀO MẠNH HÙNG



Công Chứng Viên
Đào Mạnh Hùng

Thư từ cảm ơn

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG
ĐÀO MẠNH HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Đồng Nai, ngày 05 Tháng 08 năm 2026

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: UBND PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC, THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Văn Phòng Công chứng Đào Mạnh Hùng-thành phố Đồng Nai Trân trọng giới thiệu:

Anh/ Chị: Thái Thị Cẩm Tiên
Là nhân viên của Văn phòng công chứng

Liên hệ với Quý cơ quan để niêm yết Văn bản số 08/2026/VBNY-VPCC ngày 05/08/2026 của Văn phòng công chứng Đào Mạnh Hùng, thành phố Đồng Nai về việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản.

Đề nghị Quý cơ quan tạo điều kiện để ông (bà) có tên ở trên hoàn thành nhiệm vụ.

Giấy này có giá trị kể từ ngày 05/08/2026 cho đến khi hoàn thành xong công việc nêu trên

Kính chuyển Quý cơ quan xem xét tạo điều kiện thuận lợi để người có tên nêu trên hoàn thành tốt công việc được giao theo Quy định của pháp luật.

Chúng tôi xin Chân thành cảm ơn và Trân trọng kính chào!

TRƯỞNG VĂN PHÒNG



Công Chứng Viên
Đào Mạnh Hùng